

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Quan hệ với chủ hộ
1	LÊ QUANG TÔN	08/10/1956	Nam	051056004151	Chồng
2	LÊ QUANG THÍCH	03/02/2018	Nam	051218005848	Cháu nội
3	LÊ THỊ THƯƠNG THƯƠNG	05/05/1991	Nữ	051191016950	Con
4	VÕ LÊ THANH TRÚC	22/10/2024	Nữ	051324006971	Cháu ngoại
5	LÊ NHẬT HẠ	02/11/2019	Nữ	051319004789	Cháu nội

6	LÊ THỊ THANH THANH	14/12/1994	Nữ	051194008729	Con
7	LÊ QUANG THỊNH	10/12/1989	Nam	051089007551	Con đẻ
8	ĐỖ KHẢI UY	29/12/2019	Nam	051219006475	Cháu ngoại

III. Nội dung xác nhận khác (các nơi cư trú trước đây, thời gian sinh sống tại từng nơi cư trú, hình thức đăng ký cư trú và các thông tin về cư trú khác có trong Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư...):

.....

Giấy này có giá trị sử dụng đến hết ngày ngày 17 tháng 11 năm 2026

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ CƯ TRÚ⁽³⁾



Chú thích:

- (1) Cơ quan cấp trên của cơ quan đăng ký cư trú;
- (2) Cơ quan đăng ký cư trú trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân;
- (3) Thủ trưởng cơ quan đăng ký cư trú ký ghi rõ họ tên hoặc ký số hoặc xác nhận bằng hình thức xác thực khác.